



VIỆT NAM GIA NHẬP WTO - THỜI CƠ, THÁCH THỨC VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP CẦN THỰC HIỆN

TSKH. TRẦN NGUYỄN TUYÊN

Ban Kinh tế Trung ương

1. Gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất của Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế (HNKTQT). Trong thời gian qua, thực hiện chính sách đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ kinh tế đối ngoại, chủ động HNKTQT, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong hợp tác đa phương và song phương. Nước ta đã trở thành thành viên của nhiều tổ chức quốc tế như Khu vực mậu dịch tự do ASEAN (AFTA), Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC), Diễn đàn hợp tác Á - Âu (ASEM), đã kí Hiệp định Thương mại song phương với Hoa Kỳ, Hiệp định khung với EU... HNKTQT đã đem lại những điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế đất nước như mở rộng thị trường xuất khẩu, thu hút vốn đầu tư nước ngoài, tiếp thu kinh nghiệm quản lý và công nghệ tiên tiến, góp phần giải quyết các vấn đề xã hội.

Tuy nhiên, trên thực tế Việt Nam chưa phải là thành viên của WTO nên gặp nhiều khó khăn, bất lợi trong quan hệ hợp tác KTQT, giải quyết những tranh chấp thương mại, chưa được hưởng quyền lợi đầy đủ về kinh tế, thương mại của một thành viên WTO. Từ vụ kiện cá tra, cá ba sa, vụ kiện tôm của Hoa Kỳ và

các nước EU và gần đây là tình trạng tranh chấp thương hiệu đang đặt ra nhiều vấn đề cho các nhà sản xuất và quản lý kinh tế ở nước ta.

Do vậy, việc gia nhập WTO đang là đòi hỏi cấp bách hiện nay, vấn đề này đã được đề cập trong Văn kiện Đại hội IX của Đảng: “Tiếp tục mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại theo hướng đa phương hoá, đa dạng hoá; chủ động hội nhập kinh tế quốc tế theo lộ trình phù hợp với điều kiện của nước ta và bảo đảm thực hiện những cam kết trong quan hệ song phương và đa phương như AFTA, APEC,... tiến tới gia nhập WTO...”¹. Hội nghị Trung ương 9 khoá IX cũng xác định phải tiếp tục chủ động HNKTQT, thực hiện có hiệu quả những cam kết và lộ trình HNKTQT, chuẩn bị tốt các điều kiện trong nước để sớm gia nhập WTO. Thực hiện chủ trương trên, Việt Nam đang tiến hành đẩy nhanh tiến trình đàm phán song phương, đa phương và chuẩn bị các điều kiện trong nước để có thể sớm gia nhập WTO vào năm 2005.

Chín năm qua, kể từ ngày Việt Nam nộp đơn gia nhập WTO, chúng ta đã tiến hành 8 vòng đàm phán đa phương, đã trả lời hơn 2.000 câu hỏi liên quan đến minh bạch hoá chính sách thương mại. Từ vòng đàm phán thứ 5, chúng ta đã

chuyển sang đàm phán mở cửa thị trường, đã cung cấp cho Ban thư kí chương trình xây dựng pháp luật để thực hiện các hiệp định của WTO, chương trình thực hiện giảm trợ cấp nông nghiệp và hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước (DNNN) cũng như các cam kết trong lĩnh vực thuế quan, phi thuế quan. Việt Nam đã cam kết tuân thủ các hiệp định của WTO như Hiệp định đầu tư liên quan đến thương mại (TRIM), Hiệp định về sở hữu trí tuệ (TRIP) và các hiệp định khác.

Thực tế cho thấy việc gia nhập WTO là xu thế khách quan, phù hợp với tiến trình toàn cầu hoá kinh tế và HNKTQT đang diễn ra sâu rộng trên thế giới, phù hợp với xu thế phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam hiện nay và những năm đầu thế kỉ XXI. Hiện nay, đã có 148 nước gia nhập WTO, 20 nước đăng kí tiến hành đàm phán gia nhập, điều đó cho thấy WTO ngày càng có vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế, thương mại thế giới và có sức hấp dẫn hơn đối với các nền kinh tế của các nước đang phát triển trong bối cảnh toàn cầu hoá kinh tế. Mặc dù các hội nghị thượng đỉnh tại Xi-a-ton (Mĩ) và Can-cun (Mé-xi-cô) thất bại, song tiến trình Đô-ha vẫn được tiếp tục. Nhiều nước chậm phát triển như Cam-pu-chia và Nê-pan cũng đã trở thành thành viên của tổ chức này tháng 9-2003. Nhiều khả năng Liên bang Nga cũng sẽ sớm trở thành thành viên WTO trong thời gian tới.

Đối với Việt Nam, gia nhập WTO đem lại cả những thời cơ, thuận lợi và thách thức, khó khăn. Về thời cơ thuận lợi:

- Gia nhập WTO sẽ thúc đẩy công cuộc đổi mới kinh tế - xã hội và cải cách thể chế, trước hết thúc đẩy việc hoàn

thiện hệ thống luật pháp và chính sách của nước ta, tạo dựng môi trường kinh doanh ổn định, minh bạch và thuận lợi cho các hoạt động sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp (DN) Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế, tạo điều kiện cho nền kinh tế tăng trưởng nhanh và phát triển bền vững.

Chúng ta hội nhập để phát triển tốt hơn và muốn hội nhập, chúng ta phải tiếp tục điều chỉnh, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách kinh tế cho phù hợp với "luật chơi" chung quốc tế. Do vậy cần nghiên cứu đáp ứng những điều kiện, vừa chấp nhận những nguyên tắc của WTO vừa đảm bảo phù hợp với lợi ích phát triển lâu dài của đất nước.

- Gia nhập WTO thúc đẩy các hoạt động thương mại, đầu tư và chuyển giao công nghệ, các quan hệ hợp tác kinh tế song phương và đa phương của nước ta với các nước trên thế giới.

Thông qua việc mở các thị trường hàng hoá, dịch vụ, đầu tư, giảm hàng rào thuế quan và phi thuế quan (những biện pháp hạn chế về định lượng và hàng rào kĩ thuật), giảm sự phân biệt đối xử trong WTO, các DN Việt Nam sẽ có khả năng mở rộng thị trường do được tiếp cận với nhiều thị trường và bạn hàng mới để phát triển hoạt động sản xuất - kinh doanh. Trở thành thành viên đầy đủ của WTO, chúng ta có điều kiện tăng nhanh kim ngạch xuất khẩu những mặt hàng truyền thống như may mặc, giày da, thuỷ sản, gạo, đồ thủ công mỹ nghệ, những mặt hàng mới như xuất khẩu phần mềm, xuất khẩu lao động, phát triển du lịch... đặc biệt các mặt hàng nông sản, thuỷ sản sẽ có vị thế lớn hơn trên thị trường thế giới. Điều này sẽ tạo thuận lợi trong giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, nhất là nông dân.

chuyển sang đàm phán mở cửa thị trường, đã cung cấp cho Ban thư kí chương trình xây dựng pháp luật để thực hiện các hiệp định của WTO, chương trình thực hiện giảm trợ cấp nông nghiệp và hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước (DNNN) cũng như các cam kết trong lĩnh vực thuế quan, phi thuế quan. Việt Nam đã cam kết tuân thủ các hiệp định của WTO như Hiệp định đầu tư liên quan đến thương mại (TRIM), Hiệp định về sở hữu trí tuệ (TRIP) và các hiệp định khác.

Thực tế cho thấy việc gia nhập WTO là xu thế khách quan, phù hợp với tiến trình toàn cầu hoá kinh tế và HNKQT đang diễn ra sâu rộng trên thế giới, phù hợp với xu thế phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam hiện nay và những năm đầu thế kỉ XXI. Hiện nay, đã có 148 nước gia nhập WTO, 20 nước đang kí tiến hành đàm phán gia nhập, điều đó cho thấy WTO ngày càng có vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế, thương mại thế giới và có sức hấp dẫn hơn đối với các nền kinh tế của các nước đang phát triển trong bối cảnh toàn cầu hoá kinh tế. Mặc dù các hội nghị thượng đỉnh tại Xi-a-tơn (Mĩ) và Can-cun (Mê-xi-cô) thất bại, song tiến trình Đô-ha vẫn được tiếp tục. Nhiều nước chậm phát triển như Cam-pu-chia và Nê-pan cũng đã trở thành thành viên của tổ chức này tháng 9-2003. Nhiều khả năng Liên bang Nga cũng sẽ sớm trở thành thành viên WTO trong thời gian tới.

Đối với Việt Nam, gia nhập WTO đem lại cả những thời cơ, thuận lợi và thách thức, khó khăn. Về thời cơ thuận lợi:

- Gia nhập WTO sẽ thúc đẩy công cuộc đổi mới kinh tế - xã hội và cải cách thể chế, trước hết thúc đẩy việc hoàn

thiện hệ thống luật pháp và chính sách của nước ta, tạo dựng môi trường kinh doanh ổn định, minh bạch và thuận lợi cho các hoạt động sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp (DN) Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế, tạo điều kiện cho nền kinh tế tăng trưởng nhanh và phát triển bền vững.

Chúng ta hội nhập để phát triển tốt hơn và muốn hội nhập, chúng ta phải tiếp tục điều chỉnh, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách kinh tế cho phù hợp với "luật chơi" chung quốc tế. Do vậy cần nghiên cứu đáp ứng những điều kiện, vừa chấp nhận những nguyên tắc của WTO vừa đảm bảo phù hợp với lợi ích phát triển lâu dài của đất nước.

- Gia nhập WTO thúc đẩy các hoạt động thương mại, đầu tư và chuyển giao công nghệ, các quan hệ hợp tác kinh tế song phương và đa phương của nước ta với các nước trên thế giới.

Thông qua việc mở các thị trường hàng hoá, dịch vụ, đầu tư, giảm hàng rào thuế quan và phi thuế quan (những biện pháp hạn chế về định lượng và hàng rào kỹ thuật), giảm sự phân biệt đối xử trong WTO, các DN Việt Nam sẽ có khả năng mở rộng thị trường do được tiếp cận với nhiều thị trường và bạn hàng mới để phát triển hoạt động sản xuất - kinh doanh. Trở thành thành viên đầy đủ của WTO, chúng ta có điều kiện tăng nhanh kim ngạch xuất khẩu những mặt hàng truyền thống như may mặc, giày da, thuỷ sản, gạo, đồ thủ công mỹ nghệ, những mặt hàng mới như xuất khẩu phần mềm, xuất khẩu lao động, phát triển du lịch... đặc biệt các mặt hàng nông sản, thuỷ sản sẽ có vị thế lớn hơn trên thị trường thế giới. Điều này sẽ tạo thuận lợi trong giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, nhất là nông dân.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- Trở thành thành viên WTO, Việt Nam có điều kiện thuận lợi trong việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài (ODA, FDI và các hình thức đầu tư gián tiếp) thông qua mở rộng diện các nước thành viên đầu tư vào Việt Nam. Đồng thời với những cải cách trong nước về thủ tục hành chính, về cơ chế chính sách, giảm chi phí đầu vào, mở rộng lĩnh vực và phạm vi đầu tư theo lộ trình hội nhập sẽ làm tăng tính hấp dẫn của môi trường đầu tư ở nước ta so với các nước trong khu vực, khuyến khích làn sóng đầu tư mới vào Việt Nam.

- Việt Nam sẽ có lợi trong việc cải thiện hệ thống giải quyết tranh chấp thương mại trong quan hệ KTQT. Việc tham gia WTO sẽ cho phép Việt Nam cải thiện vị trí của mình khi đàm phán giải quyết các tranh chấp thương mại nảy sinh.

- WTO có những nguyên tắc ưu đãi riêng đối với nước đang phát triển, Việt Nam là nước có thu nhập thấp, do đó sẽ nhận được những đối xử đặc biệt (có mức thu nhập GDP bình quân dưới 1.000USD/người/năm), được miễn trừ khỏi sự ngăn cấm, hỗ trợ xuất khẩu. Tuy nhiên, nếu hàng hoá là loại cạnh tranh cao, sự miễn trừ này sẽ bị loại bỏ trong vòng 8 năm.

- Gia nhập WTO tạo đà cho các DN Việt Nam vươn lên, thích nghi với những tiêu chuẩn và tập quán mới, tạo điều kiện nâng cao khả năng cạnh tranh và phát triển trong điều kiện HNKQT.

Bên cạnh những thuận lợi, quá trình gia nhập WTO đang đặt ra những thách thức và khó khăn đối với sự phát triển của nền kinh tế, của các DN, cần tập trung giải quyết như:

- Việt Nam phải cam kết thực hiện các nghĩa vụ liên quan đến các lĩnh vực

thương mại hoá, thương mại dịch vụ, đầu tư và sở hữu trí tuệ phù hợp với yêu cầu của WTO, phải tiến hành cải cách kinh tế, từ bỏ ưu đãi đối với DNNN, tạo môi trường kinh doanh minh bạch, cạnh tranh bình đẳng không phân biệt cho các loại hình DN thuộc các thành phần kinh tế (DN trong nước, DN nước ngoài; DNNN và DN tư nhân).

- Việt Nam phải mở cửa thị trường hàng hoá dịch vụ cho các thành viên WTO khác, nhất là trong các lĩnh vực dịch vụ cao cấp như ngân hàng, bảo hiểm, vận tải, tài chính, kiểm toán... Điều này sẽ làm tăng tính cạnh tranh trên thị trường trong nước, một số ngành hàng phải thu hẹp thị phần, nhiều DN làm ăn thua lỗ, khả năng cạnh tranh kém, có nguy cơ phá sản, phải đóng cửa.

- Tham gia WTO, chúng ta phải đảm bảo hệ thống chính sách phù hợp với quy định của WTO, hệ thống thể chế, bộ máy (cả hành pháp, tư pháp và lập pháp) hoạt động hiệu quả, không trái với yêu cầu của tổ chức này.

Hiện nay, trong quá trình gia nhập WTO, chúng ta còn nhiều yếu kém cần phải khắc phục. Nhiều nguồn lực và tiềm năng trong nước để phát triển kinh tế chưa được huy động tốt. Chất lượng, hiệu quả sự phát triển kinh tế - xã hội còn thấp, chưa có chuyển biến rõ rệt, những nhược điểm trong chính sách kinh tế và cơ chế quản lý cũng khiến chúng ta chưa tận dụng được lợi thế về ổn định chính trị - xã hội để thu hút mạnh mẽ nguồn đầu tư của nước ngoài.

Năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, của các DN và sản phẩm còn thấp so với các nước trong khu vực. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hoá, nhất là theo hướng hiện đại hoá còn

chậm. Việc thực hiện chính sách phát triển các thành phần kinh tế, tuy đã có tiến bộ nhưng thiếu nhất quán, chưa khai thác tốt các nguồn nội lực, nhất là trong dân. Còn thiếu chủ động trong việc chuẩn bị để đẩy mạnh HNKQT. Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài còn gặp khó khăn do môi trường đầu tư chưa đủ thông thoáng; việc xúc tiến các công đoạn theo lộ trình hội nhập, việc thực hiện các cam kết song phương, đa phương còn chậm và chưa bảo đảm độ tin cậy. Thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN chậm được hình thành đồng bộ. Hiệu quả quản lý kinh tế của Nhà nước còn thấp, chức năng của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN còn chậm được xác định rõ.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến những yếu kém đó, nhưng trước hết là nguyên nhân chủ quan. Vì chưa có sự thống nhất cao về chủ trương HNKQT nên việc tổ chức triển khai thực hiện còn chậm, lúng túng, chưa kiên quyết và nhất quán, nhiều DN chưa sẵn sàng cho HNKQT. Thêm vào đó, chúng ta chưa đánh giá hết những tác động của kinh tế thế giới, những tác động tiêu cực của thị trường và của quá trình HNKQT.

Để có thể gia nhập WTO vào năm 2005, *một mặt chúng ta phải tích cực đẩy nhanh quá trình đàm phán, mặt khác phải tích cực chuẩn bị các điều kiện trong nước.* Về đàm phán, trong số các đối tác lớn, về cơ bản chúng ta mới hoàn tất đàm phán với EU. Tiếp theo là các đối tác Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc..., là những đối tác mà việc đàm phán sẽ rất khó khăn, phức tạp. Riêng với Trung Quốc, do có cơ cấu ngành hàng trong thương mại quốc tế tương đối giống với Việt Nam, trình độ phát triển kinh tế không chênh lệch nhiều so với nước ta

(trong mối tương quan với các đối tác khác như EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản v.v.) nên quá trình đàm phán với Trung Quốc để gia nhập WTO sẽ còn khó khăn, phức tạp hơn. Để đẩy nhanh tiến độ đàm phán, cần phải mềm dẻo, linh hoạt trong đấu tranh bảo vệ quyền lợi và cân nhắc những nhượng bộ cần thiết.

Bên cạnh nỗ lực đàm phán, chúng ta cần thực hiện đồng bộ các biện pháp ở tầm vĩ mô và vi mô, nhanh chóng nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, DN và các sản phẩm. Nhà nước phải tăng cường cải cách DNN, cải cách hệ thống tài chính - ngân hàng, hành chính, cải cách thể chế, đảm bảo các chính sách ổn định, minh bạch, thuận lợi, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thống nhất cho các loại hình DN thuộc các thành phần kinh tế, giảm nhanh chi phí kinh doanh, tăng cường đào tạo, phát triển nguồn nhân lực.

Mặt khác, các DN phải chủ động trong HNKQT, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm hàng hoá và dịch vụ. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, đầu tư, tham gia hệ thống phân phối toàn cầu, giảm bớt khâu trung gian, chú trọng xây dựng thương hiệu hàng hoá, xây dựng và phát triển hiệp hội ngành hàng.

Việc tận dụng các thời cơ, biến các khó khăn thách thức thành thời cơ trong quá trình gia nhập WTO của nước ta đòi hỏi phải có sự thống nhất về nhận thức tư tưởng, hành động thống nhất của các ngành, các cấp, đặc biệt là các DN - với tư cách là lực lượng xung kích trong quá trình HNKQT □

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, NXB CTQG, H.2001, tr.198-199.